Template matching

Cho ba bức ảnh sau: barton2.jpg, barton2-small.jpg và barton2-window.jpg. Hãy thực hiện các yêu cầu sau đây:

Bài tập 1. Viết hàm correlation(img1: np.ndarray, img2: np.ndarray) thực hiện các thao tác sau:

- Chuyển ảnh img1 và img2 về dang vecto
- Tính hệ số tương quan chéo chuẩn hóa của img1 và img2 theo công thức sau:

$$\frac{1}{n} \sum_{x,y} \frac{1}{\sigma_1 \sigma_2} (f(x,y) - \mu_f) (g(x,y) - \mu_g) \tag{1}$$

với n là số pixel của hai ảnh img1 và img2. f(x,y), μ_f và σ_f lần lượt là giá trị điểm ảnh tại (x,y), giá trị trung bình và độ lệch chuẩn của ảnh img1. Tương tự, g(x,y), μ_g và σ_g lần lượt là giá trị điểm ảnh tại (x,y), giá trị trung bình và độ lệch chuẩn của ảnh img2

Bài tập 2. Viết hàm get_correlation_map(img: np.ndarray, template: np.ndarray) tính toán giá trị tương quan chéo của từng miếng vá trong ảnh img có kích thước bằng ảnh template. Lưu ý: không cần padding ảnh img.

Bài tập 3. Viết hàm find_matched(image: np.ndarray, corr_map: np.ndarray, template_size: tuple[int, int], threshold: float) thực hiện tìm các vị trí ảnh có tương quan lớn hơn ngưỡng threshold và đánh dấu lại trên ảnh image, bằng cách vẽ một hình chữ nhật tại vị trí đó (kích thước của hình chữ nhật là template_size)

Bài tập 4. Viết hàm main() thực hiện đọc ảnh barton2-small.jpg và barton2-window.jpg, chuyển ảnh về thang xám và sử dụng hai ảnh xám trên để đánh dấu các vùng trên ảnh barton2-small.jpg có hình dạng giống với ảnh barton2-window.jpg (barton2-window.jpg là ảnh template). Làm tương tự như vậy với ảnh barton2.jpg